TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/LĐ-ST
Ngày: 24-7-2019
V/v tranh chấp lao động về tiền lương

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Mây
2. Bà Huỳnh Thị Tuyết Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Châu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2019/TLST–LĐ ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc "Tranh chấp lao động về tiền lương" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2019/QĐXX-ST ngày 29 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung T, sinh năm: 1970
Địa chỉ: 275/6 Khu phố 1, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP
Địa chỉ: 267/4B Khu phố 1, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, các bên đương sự trình bày:

* Về nội dung, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Trong đơn khởi kiện nộp tại Tòa án ngày 02 tháng 11 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Trung T làm việc cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP (Sau đây gọi tắt là công ty) từ ngày 18/7/2018, công việc là tài xế, mức lương thử việc thỏa thuận là 8.000.000 đồng/tháng. Do công việc không phù hợp nên Ông T xin nghỉ việc.

Hiện nay công ty còn chưa trả tiền lương cho ông từ ngày 01/9/2018 đến ngày 25/9/2018 là 7.692.000 đồng.

Nay ông khởi kiện yêu cầu công ty trả tiền lương còn thiếu nói trên cho ông.

* Về ý kiến, đề nghị của bị đơn:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không cử đại diện đến tòa cũng không gởi văn bản trả lời về nội dung đơn kiện mặc dù đã được Tòa án nhân dân Quận 12 tống đạt thông báo thụ lý và triệu tập đến tòa để giải quyết vụ kiện.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa có ý kiến như sau :

Về thủ tục tố tụng: Thủ tục khởi kiện và thụ lý vụ án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền. Việc tống đạt các văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Ngoài ra còn nhận xét về việc tham gia tố tụng của các đương sự. Viện kiểm sát có kiến nghị khắc phục thời hạn đưa vụ án ra xét xử .

Về nội dung: Hiện nay bị đơn chưa trả lương những ngày làm việc tháng 9/2018 cho nguyên đơn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền lương lao động còn thiếu nên đây là "Tranh chấp lao động về tiền lương". Bị đơn có trụ sở tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định tại khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về điều kiện khởi kiện:*

Tranh chấp nói trên đã thông qua thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động theo "Biên bản Hòa giải tranh chấp lao động ngày 02/11/2018" của Phòng Lao động - Thương binh và Xã Hội Quận 12. Nguyên đơn đủ điều kiện khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật lao động năm 2012, khoản 1 Điều 32 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] *Về yêu cầu của các đương sự:*

Nguyên đơn trình bày về quan hệ lao động, mức lương, thời gian làm việc. Bị đơn đã được Tòa án thông báo nhưng không phản đối nên theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, chấp nhận những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản do nguyên đơn đưa ra. Theo quy định tại khoản 1 Điều 18 của Bộ luật lao động năm 2012, có cơ sở xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có quan hệ lao động từ ngày 18/7/2018, mức lương thỏa thuận 8.000.000 đồng/tháng, nguyên đơn nghỉ việc từ ngày 25/9/2018, bị đơn chưa trả tiền lương từ ngày 01/9/2018 đến ngày 25/9/2018 cho nguyên đơn, số tiền lương là 7.692.000 đồng. Do đó, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát, theo quy định tại Điều 96 của Bộ luật lao động năm 2012, cần buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền lương còn thiếu nói trên.

[4] *Về án phí lao động sơ thẩm:*

Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận. Án phí là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 18, Điều 96, khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Lao động năm 2012;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008,

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP phải trả tiền lương còn thiếu từ ngày 01/9/2018 đến ngày 25/9/2018 cho Ông Nguyễn Trung T, số tiền là 7.692.000 (Bảy triệu sáu trăm chín mươi hai ngàn) đồng.

Kể từ ngày Ông Nguyễn Trung T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền nói trên, hàng tháng Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP phải chịu án phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh